Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk
Email: ubnd@daklak.gov.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 7295 /KH-UBND	*Đắk Lắk, ngày 17 tháng 8 năm 2020*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2020-2030"

Thực hiện Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030, UBND tỉnh Đắk Lắk xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2020-2030" trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

b) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Không áp dụng đối với các đối tượng:

Giáo viên, giảng viên ngoại ngữ.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 đến hết năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định, có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý và có khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo trong công việc và làm việc trong môi trường quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025:

Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Phấn đấu đến hết năm 2025:

+ 25% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định;

+ 60% viên chức và 50% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định;

+ 20% cán bộ, công chức xã và 15% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định.

b) Đến năm 2030:

Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cả về số lượng và chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo đến hết năm 2030:

+ 35% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành;

+ 70% viên chức và 60% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành;

+ 30% cán bộ, công chức xã và 25% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi công tác tại địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, địa phương và bản thân đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò và sự cần thiết phải học tập, nâng cao năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế.

a) Quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức để đẩy mạnh việc học tập ngoại ngữ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong việc thường xuyên học tập, nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế; nâng cao ý thức của mỗi người trong việc tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ, cập nhật thông tin, kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu hội nhập.

c) Khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tích cực, chủ động tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để không ngừng nâng cao năng lực và khả năng làm việc, thích ứng với môi trường làm việc quốc tế.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tích cực học tập ngoại ngữ, nâng cao năng lực thực thi công vụ và làm việc được trong môi trường quốc tế; huy động các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có uy tín tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

a) Thực hiện cơ chế tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ linh hoạt, tạo điều kiện để cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng và bản thân cán bộ, công chức, viên chức có cơ hội được lựa chọn hình thức, nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp, bảo đảm chất lượng.

b) Tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có năng lực, uy tín tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

c) Thu hút và lựa chọn đội ngũ giáo viên, giảng viên có trình độ, phương pháp sư phạm và có kinh nghiệm tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn và hội nhập quốc tế.

3. Rà soát thực trạng năng lực, trình độ và tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương để làm căn cứ xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ đáp ứng nhu cầu và yêu cầu theo từng nhóm đối tượng, từng lĩnh vực công tác, từng vị trí việc làm.

Theo từng giai đoạn 05 năm và hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành rà soát thực trạng và tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp từng nhóm đối tượng, từng nội dung chương trình.

4. Đẩy mạnh việc tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

a) Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ trực tuyến (online) bảo đảm phù hợp với điều kiện, môi trường làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Sử dụng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến để nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế và xây dựng môi trường học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

a) Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

b) Liên kết với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nước ngoài đủ năng lực và điều kiện để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng nhu cầu công việc và nâng cao trình độ, khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

c) Đẩy mạnh tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ ở trong nước và cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài để vừa kết hợp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ với nâng cao năng lực và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, làm việc trong môi trường quốc tế.

IV. LỘ TRÌNH, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Lộ trình

a) Năm 2020: Các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức" của cơ quan, đơn vị mình với các mục tiêu,

yêu cầu, nội dung hoạt động. Rà soát, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, trình độ ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

b) Giai đoạn 2021-2025: Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án để hoàn thành các mục tiêu đề ra. Mở rộng mạng lưới các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có năng lực, uy tín tham gia thực hiện Đề án.

c) Giai đoạn 2026-2030: Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động để hoàn thành các mục tiêu Đề án. Đưa việc học tập ngoại ngữ thành hoạt động thường xuyên, thiết thực và triển khai đồng bộ rộng khắp trong cả nước để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Kinh phí

a) Nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức được bố trí từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức; đóng góp của cán bộ, công chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

b) Nguồn kinh phí bảo đảm cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho viên chức được bố trí từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm nguồn ngân sách Nhà nước bố trí cho đơn vị); đóng góp của viên chức và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; các Huyện ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, sự cần thiết phải học tập, nâng cao năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế.

b) Căn cứ mục tiêu đào tạo, kế hoạch chung của tỉnh, hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý gửi Sở Nội vụ tổng hợp; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch công tác hàng năm để thực hiện; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

c) Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức học tập ngoại ngữ theo quy định.

2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức bằng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ khác.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan thẩm định dự toán kinh phí; xây dựng phương án phân bổ dự toán kinh phí chi tiết để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức.

c) Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thẩm định năng lực, trình cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá năng lực và cấp chứng chỉ ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

d) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá, báo cáo, sơ kết, tổng kết kết quả tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ hàng năm, từng giai đoạn.

3. Sở Tài chính

a) Căn cứ khả năng ngân sách của từng năm và chế độ tài chính hiện hành, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt kinh phí thực hiện các mục tiêu theo Kế hoạch đã đề ra.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức ở trong nước và nước ngoài cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách của tỉnh.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo: Bố trí đội ngũ giảng viên, giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, địa phương nhận thức và chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức; tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, sự cần thiết phải học tập, nâng cao năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2020-2030", trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH (nk-25b).

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị